

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

BẢNG ĐIỂM HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 06/2022
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO

Thời gian: 13h00 * Ngày thi: 11/06/2022

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ
							KTC	THUD	KẾT QUẢ	
1	24205102211	Đậu Thị Ngọc	Anh	29/05/2000	Hà Tĩnh	27THT8	9.3	7.8	Đạt	
2	24207115412	Huỳnh Phan Phương	Anh	23/04/2000	Đà Nẵng	27SHT2	5.7	5.5	Đạt	
3	24203415592	Nguyễn Thị Lan	Anh	22/06/2000	Đà Nẵng	27THT9	5.0	7.3	Đạt	
4	24211708928	Phạm Văn	Can	29/11/1999	Thừa Thiên H	27THT8	2.7	5.5	Không Đạt	
5	24205107349	Nguyễn Thị Thanh	Châu	05/04/2000	Đà Nẵng	27THT8	8.0	7.5	Đạt	
6	24217209110	Vũ Hùng	Cường	22/03/2000	Đà Nẵng	27THT9	5.0	7.3	Đạt	
7	24207100680	Trịnh Thị Kiều	Diễm	27/11/2000	Phú Yên	27THT3	9.0	2.5	Không Đạt	
8	24205100047	Huỳnh Đăng Thục	Đoan	30/06/1999	Đà Nẵng	26THT8	4.7	3.1	Không Đạt	
9	25202611145	Đoàn Hoàng Mỹ	Duyên	23/11/2001	Thừa Thiên H	27THT9	7.0	8.3	Đạt	
10	24203216393	Nguyễn Hồng	Duyên	17/11/2000	Quảng Nam	27THT9	6.7	8.3	Đạt	
11	25202504160	Phạm Thị	Gái	07/07/2000	Quảng Trị	27THT9	7.3	9.0	Đạt	
12	24215104933	Hồ Văn	Hà	20/07/2000	Đà Nẵng	27THT8	9.3	9.5	Đạt	
13	25212215888	Nguyễn Hữu	Hải	16/06/2001	Thừa Thiên H	27THT9	6.3	5.0	Đạt	
14	25202616324	Nguyễn Thị Khánh	Hằng	24/04/2001	Kon Tum	27THT8	9.3	9.5	Đạt	
15	25202215915	Trần Thị Hồng	Hạnh	11/01/2001	Đà Nẵng	27THT8	7.0	5.0	Đạt	
16	25212111772	Phạm Sỹ	Hiếu	20/08/2001	Quảng Nam	27THT9	7.0	7.3	Đạt	
17	24215108303	Trịnh Văn	Hoan	15/07/1991	Phú Yên	27THT8	8.7	5.8	Đạt	
18	24211702969	Phan Nguyễn Trung	Hoàng	26/09/2000	Quảng Nam	27THT9	6.3	6.5	Đạt	
19	24203202827	Võ thị	hội	28/10/2000	Quảng Nam	27THT9	9.0	5.5	Đạt	
20	24217104856	Vũ Quang	Huy	07/06/2000	Hưng Yên	27THT9	8.3	7.0	Đạt	
21	24205115633	Lê Thị Diệu	Huyền	08/12/2000	Quảng Bình	27THT8	4.0	5.0	Không Đạt	
22	25202205518	Ngô Thị	Huyền	26/06/2001	Quảng Trị	27THT8	4.7	6.5	Không Đạt	
23	25207103397	Nguyễn Phạm Ngọc	Huyền	09/03/2001	Quảng Bình	27THT8	8.7	3.3	Không Đạt	
24	25202608027	Nguyễn Thị	Lang	16/12/2001	Kon Tum	27THT9	6.3	6.0	Đạt	
25	24207104631	Huỳnh Thị	Linh	13/07/2000	Quảng Nam	27TYC5	9.0	3.5	Không Đạt	
26	24205211054	Phạm Thị Mỹ	Linh	02/02/2000	Đắk Lắk	27THT4	8.3	4.0	Không Đạt	
27	25202609745	Võ Thị Kiều	Linh	22/12/2001	Quảng Bình	27THT8	8.7	7.3	Đạt	
28	24217105166	Lương Thanh	Long	03/02/2000	Đà Nẵng	27THT8	6.7	6.3	Đạt	
29	24211604252	Nguyễn Hoàng	Long	03/03/2000	Đà Nẵng	27THT9	8.3	7.0	Đạt	
30	25207201221	Lê Thị Ngọc	Mai	21/01/2001	Đắk Lắk	27THT9	8.0	2.3	Không Đạt	
31	24207204925	Huỳnh Thị Quỳnh	Nga	11/03/2000	Quảng Ngãi	27THT8	7.0	5.0	Đạt	
32	25202204913	Lê Thị Hồng	Nga	03/10/2001	Quảng Nam	27THT9	7.3	6.9	Đạt	
33	25202205394	Nguyễn Thị Thu	Nga	19/11/2001	Quảng Nam	27THT9	5.0	6.5	Đạt	
34	25207212975	Phạm Thị	Nga	04/05/2001	Đà Nẵng	27THT8	7.3	9.0	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ
							KTC	THUD	KẾT QUẢ	
35	24203203739	Võ thị thanh	nga	15/05/2000	Quảng Nam	27THT9	9.0	6.5	Đạt	
36	24203215535	Lê Minh	Ngân	02/11/2000	Quảng Nam	27THT9	10.0	7.8	Đạt	
37	25202605492	Nguyễn Thị Khánh	Ngân	13/12/2001	Quảng Bình	27THT8	8.0	9.3	Đạt	
38	24207101876	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	12/11/2000	Gia Lai	27THT9	8.0	5.0	Đạt	
39	24217211667	Cao Hữu	Ngọc	02/04/2000	Bình Định	27TSC7	7.0	5.0	Đạt	
40	25202502389	Phạm Thị Bích	Ngọc	14/08/2000	Quảng Bình	27THT9	6.0	7.0	Đạt	
41	25202609354	Trần Thị Bảo	Ngọc	01/06/2001	Quảng Bình	27THT8	7.3	5.0	Đạt	
42	24207211753	Võ Anh	Ngọc	04/07/2000	Quảng Nam	27CYC2	8.3	4.1	Không Đạt	
43	25207109403	Trần Thị Lệ	Nhật	15/01/2001	Quảng Nam	27THT8	8.7	4.0	Không Đạt	
44	24203204909	Phạm Hoàng Linh	Nhi	19/05/2000	Quảng Nam	27THT9	7.3	8.0	Đạt	
45	25207215976	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	22/08/2001	Quảng Nam	27THT9	7.0	8.9	Đạt	
46	24205101487	Lê Thị Mỹ	Oanh	09/02/2000	Phú Yên	27THT8	8.3	3.8	Không Đạt	
47	24211415648	Tô Hải	Quân	28/10/2000	Đà Nẵng	27THT8	7.7	7.4	Đạt	
48	24211715904	Võ Văn	Quảng	16/06/2000	Đà Nẵng	27THT9	7.0	6.0	Đạt	
49	25202600062	Phạm Thị	Quyên	11/01/2001	Thanh Hóa	27THT9	7.7	6.8	Đạt	
50	24203202641	Trương Phan Hoàng	Quyên	19/02/2000	Đà Nẵng	27THT8	7.3	3.3	Không Đạt	
51	25202109104	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	17/04/2001	Quảng Trị	27THT8	7.3	6.3	Đạt	
52	25207100033	Trần Nguyễn Diễm	Quỳnh	05/10/2001	Bình Định	27THT8	5.0	5.4	Đạt	
53	25202617185	Huỳnh Thị Bích	Son	16/02/2001	Quảng Nam	27THT9	8.0	5.5	Đạt	
54	25202207373	Nguyễn Thị	Sương	17/04/2001	Quảng Nam	27THT9	6.7	5.5	Đạt	
55	25212504404	Phạm Hữu	Tài	30/07/2000	Quảng Trị	27THT9	5.3	6.9	Đạt	
56	2320714468	Lê Thị Thanh	Tâm	14/03/1999	Quảng Nam	27THT4	7.7	5.5	Đạt	
57	24207215180	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	04/07/2000	Đà Nẵng	27THT8	6.3	6.5	Đạt	
58	25202604816	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	05/02/2001	Quảng Bình	27THT8	8.3	7.5	Đạt	
59	24205115518	Vũ Thị Minh	Tâm	29/08/2000	Đà Nẵng	27THT8	7.0	8.3	Đạt	
60	24211708543	Lê Văn	Thành	26/07/2000	Đà Nẵng	27THT8	8.0	5.8	Đạt	
61	24208602367	Mai Thái	Thành	02/08/2000	Quảng Trị	27THT8	8.0	4.3	Không Đạt	
62	24203115536	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	25/08/2000	Quảng Nam	27THT9	8.0	7.3	Đạt	
63	24207105554	Võ Lê Hoài	Thu	24/09/2000	Đà Nẵng	27THT9	8.0	7.5	Đạt	
64	24205102811	Bùi Thị Anh	Thư	12/09/2000	Lâm Đồng	27THT8	9.0	3.5	Không Đạt	
65	24207107674	Trần Thị Thanh	Thương	01/10/2000	Quảng Nam	27THT9	9.3	7.5	Đạt	
66	24203102118	Huỳnh Thị Minh	Thúy	05/03/2000	Quảng Nam	27THT9	10.0	9.5	Đạt	
67	24205107414	Lê Thái Bảo	Trâm	02/05/2000	Phú Yên	27THT8	7.7	5.5	Đạt	
68	24203201061	Châu Thị Thùy	Trang	13/09/2000	Kon Tum	27TSC6	6.3	5.0	Đạt	
69	25212115003	Ngô Tấn	Trí	27/09/2001	Gia Lai	26SBN3	5.0	5.0	Đạt	
70	24207102984	Nguyễn Thị Huyền	Trinh	19/12/2000	Quảng Nam	27THT9	7.7	6.0	Đạt	
71	24212102325	Tổng Phước	Trung	05/01/2000	Quảng Nam	27THT8	5.0	5.0	Đạt	

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ	
						KTC	THUD	KẾT QUẢ		
72	25212202939	Trần văn	trung	05/05/2001	Đà Nẵng	27THT9	5.7	2.8	Không Đạt	
73	2320520499	Nguyễn Dương Thanh	Tú	10/03/1999	DakLak	26TBN9	6.0	3.0	Không Đạt	
74	24215115317	Nguyễn Lê Anh	Tú	17/04/1999	Quảng Bình	27THT8	6.3	4.0	Không Đạt	
75	25211204130	Nguyễn Văn	Tuấn	09/04/2001	Quảng Nam	27THT9	8.0	8.8	Đạt	
76	25202517253	Trần Thị Thu	Uyên	03/03/2001	Quảng Bình	27THT9	6.3	8.3	Đạt	
77	24207201322	Trương Trần Nhã	Uyên	02/11/2000	Đà Nẵng	27THT8	6.0	4.0	Không Đạt	
78	24202114708	Nguyễn Thị Công	Viên	06/05/2000	Bình Định	27THT4	0.0	0.0	Không Đạt	

TRUNG TÂM TIN HỌC

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Dương Trương Quốc Khánh